

Năm học 2021– 2022

Môn: NGŨ VĂN (chuyên)

(Hướng dẫn chấm gồm 06 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN	2,5
	1	Ghi lại tên tác giả của <i>Ác hoa</i> và tác giả của <i>Truyện Kiều</i> . - Baudelaire là tác giả của <i>Ác hoa</i> /Baudelaire - <i>Ác hoa</i> - Nguyễn Du là tác giả của <i>Truyện Kiều</i> /Nguyễn Du - <i>Truyện Kiều</i> HDC + Chỉ ra đúng mỗi tên tác giả cho mỗi tác phẩm: 0,25 điểm + Các trường hợp khác: 0,0 điểm	0,5
	2	Theo người viết, nhân vật xung tôi đã được gì, khi gắn bó với Đảng, với cách mạng và nhân dân? - là một người dân có ích/là một người cầm bút có ích/làm thơ có ích - thấy được Baudelaire, Verlaine Rimbaud cũng là chiến sĩ trên mặt trận văn hóa/gắn bó với sứ mệnh cách mạng/ máu thịt với nhân dân. - đánh giá hết giá trị nhân đạo của “ <i>Truyện Kiều</i> ” HDC + Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng phải đảm bảo yêu cầu nội dung nêu trên. + Đúng 01 ý: 0,5 điểm + đúng từ 02 ý trở lên: 0,75 điểm + Không tìm thấy thông tin hoặc tìm sai nội dung: 0,0 điểm	0,75
	3	Các cụm từ, câu văn: “ <i>bên cửa sổ bệnh viện, thơ là khao khát và hi vọng lành bệnh</i> ”; “ <i>thơ phủ nhận bất công</i> ”, thể hiện sứ mệnh nào của thơ ca? - “ <i>bên cửa sổ bệnh viện, thơ là khao khát</i> ” – điểm tựa tinh thần/đem đến niềm lạc quan, hi vọng, ... cho con người. - “ <i>thơ phủ nhận bất công</i> ” – nhận rõ và đấu tranh chống lại bất công, cái xấu, cái ác/bảo vệ con người trước những bất công, cái xấu, cái ác/bảo vệ công lí, lẽ phải, những giá trị nhân văn/ ... HDC + Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng phải đảm bảo yêu cầu nội dung nêu trên. + Mỗi ý đúng: 0,25 điểm + Không làm hoặc hiểu sai nội dung: 0,0 điểm Lưu ý: nếu thí sinh nêu sứ mệnh chung của thơ văn cho cả hai cụm từ, câu văn: 0,25 điểm.	0,5
4	Nếu chọn “ <i>Trong ngực tôi, thơ trở thành quật khởi</i> ” vào vận dụng, anh/chị sẽ liên hệ mở rộng cho “ <i>Có những phút ngã lòng/Tôi vịn vào câu thơ mà đứng dậy</i> ” (Phùng Quán), hay “ <i>Sắc đẹp câu thơ cũng phải đấu tranh cho chân lí</i> ” (Chế Lan Viên)? Vì sao?	0,75	

	<p>- Chọn rõ câu: “<i>Sắc đẹp câu thơ cũng phải đấu tranh cho chân lí</i>” (Chê Lan Viên)?</p> <p>- Lí giải:</p> <p>+ Nội dung câu vận dụng: sức mạnh chiến đấu của thơ ca/khai mở tư tưởng, khai sáng chân lí/vũ khí tinh thần để đến chân thiện mỹ/ ...</p> <p>+ Câu Phùng Quán không chọn vì bàn đến vai trò điểm tựa tinh thần của thơ ca; câu của Chê Lan Viên bàn đến sứ mệnh đấu tranh cho chân lí của thơ ca phù hợp với nội dung của câu văn cần vận dụng.</p> <p>HDC</p> <p>+ Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng phải đảm bảo yêu cầu nội dung nêu trên.</p> <p>+ Chọn đúng câu: 0,25 điểm</p> <p>+ Lí giải thuyết phục: 0,5 điểm</p> <p>+ Lí giải chung chung: 0,25 điểm</p> <p>+ Không làm bài, chọn sai câu: 0,0 điểm</p>	
II	TẬP LÀM VĂN	7,5
1	<p>Anh/Chị sẽ: <i>Nói lời riêng hay mượn lời kẻ khác?</i></p> <p>Qua việc đọc các trích dẫn mà người viết đã sử dụng ở Phần Đọc hiểu và từ trải nghiệm giao tiếp của bản thân, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 400 chữ), trình bày quan điểm của mình về vấn đề trên.</p>	3,0
	1. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn khoảng 400 chữ.	0,25
	2. Vấn đề nghị luận: Có quan điểm lựa chọn rõ ràng và hiểu đúng vấn đề lựa chọn (thể hiện nhất quan trọng đoạn văn): <i>nói lời riêng/mượn lời kẻ khác/ý kiến khác.</i>	0,25
	<p>3. Triển khai vấn đề nghị luận mạch lạc, lưu loát, sử dụng hợp lí hiệu quả các thao tác lập luận.</p> <p>- Nếu lựa chọn <i>nói lời riêng</i>: HS có thể lập luận để làm rõ các nội dung sau:</p> <p>+ <i>nói lời riêng</i> là gì? (nói lời cá nhân, quan điểm cá nhân, sử dụng ngôn ngữ độc đáo/mang màu sắc cá nhân)</p> <p>+ Lí giải tại sao lại lựa chọn? (do mỗi người là một bản thể/lời nói là gương mặt thứ hai/nói lời riêng là nhu cầu của bản thể; bản chất vận động phát triển, sáng tạo; lời riêng thể hiện bản lĩnh, lập trường, trí tuệ, trách nhiệm, sáng tạo, ... của mỗi người; lời riêng làm nên kết nối/tâm giao/tri âm, góp phần phát triển ngôn ngữ, tư tưởng, góp phần thúc đẩy xã hội; ... có dẫn chứng tiêu biểu).</p> <p>Lưu ý: HS có thể lập luận phản đề khi cần thiết, lí giải vì sao không chọn <i>mượn lời kẻ khác</i>.</p> <p>+ Bản thân vận dụng sự lựa chọn đó như thế nào vào trong cuộc sống? (tích lũy vốn từ/ngôn ngữ, hiểu sâu thấu đáo vấn đề, nói lời riêng mà thấu triệu tim người/tránh cực đoan thủ cựu/độc đáo nhưng không khó hiểu, độc hiểm, lựa lời nói phù hợp văn cảnh, ngữ cảnh.)</p> <p>- Nếu lựa chọn <i>mượn lời kẻ khác</i>: HS có thể lập luận để làm rõ các nội dung sau:</p> <p>+ <i>mượn lời kẻ khác</i> là gì? (sử dụng, trích dẫn lời nói/câu văn/văn bản hoặc mượn ý, tư tưởng, quan điểm của người khác để giao tiếp, tạo</p>	2,0

	<p>lập văn bản)</p> <p>+ Lí giải tại sao lại lựa chọn? (do bản chất giao tiếp có sự kế thừa; lời người khác có thể là nền tảng/thành tựu của xã hội, là điểm tựa/tiền đề cho sự phát triển; mượn lời người khác thể hiện sự ham học hỏi, trân trọng quá khứ, tôn vinh người mở đường khai sáng, trí tuệ uyên bác; thể hiện khả năng vận dụng lan tỏa giá trị đã có/đã xác lập; ... lấy dẫn chứng tiêu biểu).</p> <p>Lưu ý: HS có thể lập luận phản đề khi cắt nghĩa, lí giải vì sao không chọn nói lời riêng.</p> <p>+ Bản thân vận dụng sự lựa chọn đó như thế nào vào trong cuộc sống? (mượn lời hay, ý đẹp, tư tưởng tiến bộ, biết chọn thầy để theo, chọn nội dung để học hỏi, tôn trọng bản quyền/quyền sở hữu; vận dụng linh hoạt sáng tạo (mượn đúng, đủ, vừa độ, trích dẫn nguồn chính xác, với mục đích tốt đẹp...)</p> <p>- Nếu lựa chọn ý kiến khác: sử dụng linh hoạt giữa <i>nói lời riêng</i> và <i>mượn lời kẻ khác</i>.</p> <p>+ Hiểu <i>nói lời riêng</i>, <i>mượn lời kẻ khác</i> là gì?</p> <p>+ Đề xuất ý kiến của bản thân và lí giải. (Lựa chọn sử dụng linh hoạt nói lời riêng và mượn lời kẻ khác. Vì chúng biện chứng bổ sung cho nhau, khắc phục được những hạn chế, phát huy được tối đa các thế mạnh của từng vấn đề ... lấy dẫn chứng tiêu biểu).</p> <p>+ Bản thân vận dụng sự lựa chọn đó như thế nào vào trong cuộc sống? (học hỏi qua lời người khác về kiến thức/tư tưởng, cách thức/phương thức; nỗ lực phát huy bản thân, đam mê vận dụng, khám phá, trải nghiệm, lao động sáng tạo ...)</p> <p>HDC</p> <p>- Chấp nhận cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo nội dung.</p> <p>- Giải thích/hiểu đúng: 0,25 điểm</p> <p>- Cắt nghĩa lí giải vì sao: 1,25 điểm</p> <p>- Vận dụng: 0,5 điểm.</p>	
	4. Sáng tạo, chính tả	0,5
	<p>Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm 2,5 -> 3,0: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng phong phú, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.</p> <p>- Điểm 1,75 -> 2,25: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.</p> <p>- Điểm 1,0 -> 1,5: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có một vài lỗi chính tả.</p> <p>- Điểm dưới 1,0: Chưa hiểu đúng vấn đề, thiếu sức thuyết phục, mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt.</p> <p>- Điểm 0: Không làm hoặc lạc đề.</p>	
2	<p><i>Thơ không phải chỉ nhìn nhận mà còn tu sửa.</i></p> <p>Anh/Chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm rõ sự <i>nhìn nhận</i> và <i>tu sửa</i> của thơ ca đối với con người và cuộc sống, đã được chuyên chở trong bài Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận (<i>Ngữ Văn 9</i>, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018).</p>	4,5

	<p>1. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Điểm 0,25: Trình bày đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần Kết bài khái quát được vấn đề và thể hiện được ấn tượng, cảm xúc sâu đậm của cá nhân. Điểm 0: Thiếu Mở bài hoặc Kết luận, Thân bài chỉ có 1 đoạn văn hoặc cả bài viết chỉ có 1 đoạn văn.</p>	0,25
	<p>2. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Chức năng của thơ ca trong việc khám phá, nhìn nhận thấu thị và khả năng dự báo, định hướng dẫn dắt, thanh lọc của thơ ca với con người và cuộc sống. - Điểm 0,5: Xác định đúng vấn đề cần nghị luận, nhất quán trong bài viết. - Điểm 0,25: Xác định đúng vấn đề cần nghị luận nhưng đôi chỗ chỉ nêu chung chung, chưa nhất quán trong bài viết. - Điểm 0: Xác định sai vấn đề cần nghị luận, trình bày lạc sang vấn đề khác.</p>	0,5
	<p>3. Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm (trong đó phải có thao tác giải thích, phân tích, so sánh ...); biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. Thí sinh có thể có những quan điểm, cảm nhận và diễn đạt khác nhưng phải hợp lí, có sức thuyết phục, có thể trình bày theo định hướng sau: * Giới thiệu về vấn đề nghị luận (0,25 điểm) * Giải thích nội dung ý nghĩa của ý kiến (0,25 điểm) * Chứng minh ý kiến qua việc phân tích/cảm nhận có định hướng về nội dung và hình thức nghệ thuật của bài thơ để làm rõ ý kiến. (2,0 điểm) * Bình luận để khẳng định ý kiến, mở rộng và liên hệ. (0,5 điểm) Giám khảo có thể tham khảo gợi dẫn sau: 3.1. Giới thiệu về vấn đề nghị luận và giới hạn phạm vi dẫn chứng Lưu ý: phải trích dẫn ý kiến. 3.2. Giải thích/hiểu nội dung ý kiến: + Nhìn nhận - khả năng khám phá, thấu thị, nắm bắt quy luật, bản chất ... của con người và hiện thực. + Tu sửa - khả năng dự báo, định hướng, thanh lọc ... con người và hiện thực. + Ý kiến khẳng định mối quan hệ biện chứng giữa văn học và hiện thực đời sống, thể hiện qua sứ mệnh/chức năng xã hội của thơ ca. Thơ ca nói riêng và văn học nói chung không chỉ là “<i>công cụ khám phá, hiểu biết và sáng tạo thực tại xã hội</i>” (Phạm Văn Đồng) mà còn tham gia vào quá trình cải tạo xã hội “<i>thứ khí giới thanh cao và đặc lực mà chúng ta có để tố cáo và thay đổi một cái thế giới giả dối và tàn ác</i>” (Thạch Lam), tham gia có ý thức vào quá trình kiến tạo xã hội (<i>dự báo, định hướng, thanh lọc</i> con người và xã hội đến với giá trị nhân văn cao đẹp, hướng tới chân thiện mỹ).</p>	3,0

	<p>3.3. Cắt nghĩa, lí giải, làm rõ ý kiến qua việc phân tích có định hướng tác phẩm.</p> <p>- “Đoàn thuyền đánh cá” thể hiện sự nhìn nhận thấu thị của thi ca</p> <p>+ nhận thấy sự trù phú, huy hoàng của thiên nhiên đất nước qua vẻ đẹp biển Hạ Long: bao la hùng vĩ; thơ mộng huyền diệu; giàu có, phong phú, dồi dào; hiền từ, hào phóng ban tặng sản vật cho con người ... (Thí sinh lựa chọn dẫn chứng văn bản, phân tích yếu tố nghệ thuật đặc sắc trong việc thể hiện nội dung, hướng tới làm rõ ý kiến)</p> <p>+ nhận thấy vẻ đẹp của con người mới trong công cuộc xây dựng đất nước: con người với tâm thế chủ động, trạng thái lao động hăng say, miệt mài; qua thái độ lạc quan, tâm hồn phơi phới niềm vui, niềm tin; qua thành quả lao động tập thể ... (Thí sinh lựa chọn dẫn chứng văn bản, phân tích yếu tố nghệ thuật đặc sắc trong việc thể hiện nội dung, hướng tới làm rõ ý kiến)</p> <p>Lưu ý: Ý <i>nhìn nhận</i> cho 1,25 điểm (ý 1: 0,5 điểm, ý 2: 0,75 điểm)</p> <p>- “Đoàn thuyền đánh cá” thể hiện sự tu sửa - thanh lọc, dự báo, dẫn đường đến xứ sở cái đẹp của thi ca</p> <p>+ Với thi sĩ</p> <p>++ cần “đôi mắt mới”/cách nhìn mới về vị thế của con người lao động với cách mạng và công cuộc dựng xây đất nước: người lao động là trung tâm, là người làm chủ qua việc đặt con người trong lao động, gắn với công cuộc dựng xây đất nước, với thiên nhiên bằng hình ảnh tráng lệ, cảm hứng vũ trụ, lãng mạn cách mạng (Thí sinh lựa chọn dẫn chứng, phân tích yếu tố nghệ thuật đặc sắc trong việc thể hiện nội dung, chú ý so sánh với cách nhìn về người lao động trước cách mạng của người nghệ sĩ, hướng tới làm rõ ý kiến).</p> <p>++ xác định đúng vị trí/chỗ đứng của người cầm bút trong mối quan hệ với hiện thực/nhân dân và cách mạng: là người <i>chiến sĩ trên mặt trận văn hóa/gắn bó với vận mệnh của dân tộc</i>, cùng máu thịt với nhân dân, nói lời riêng mà thấu triệu tâm hồn, “<i>mắt nổi đau riêng và được niềm vui chung</i>”/từ thung lũng đau thương đến cánh đồng vui/từ phù du đến phù sa/từ lẻ loi tách biệt xa cách đến gắn bó tin tưởng (chú ý phân tích hoàn cảnh sáng tác, đại từ nhân xưng “<i>ta</i>”, giọng thơ, sự vận động không gian và thời gian, hình ảnh mở đầu và kết thúc; có thể so sánh liên hệ với các sáng tác cùng thời, với tác phẩm trước cách mạng)</p> <p>+ Bạn đọc cần thái độ đúng về người lao động, niềm tin với cách mạng, công cuộc xây dựng đất nước từ đó có thái độ sống tích cực, sống có trách nhiệm, lao động sáng tạo ... (chú ý phân tích cảnh lao động tập thể - tâm thế, trạng thái lao động, thành quả lao động, hình ảnh kết thúc, nhịp thơ).</p> <p>Lưu ý: Ý <i>tu sửa</i> cho 0,75 điểm (ý 1: 0,5 điểm, ý 2: 0,25 điểm)</p> <p>3.4. Bình luận:</p> <p>- Khẳng định tính đúng đắn của ý kiến. Muốn là thơ ca, là nghệ thuật thì trước tiên thơ ca phải là cuộc đời, vì cuộc đời, hướng tới cuộc đời và con người.</p> <p>- Bài thơ góp phần làm sáng rõ những chức năng của thơ ca qua một</p>	
--	---	--

	<p>hình thức nghệ độc đáo, hòa quyện hài hòa cảm hứng, phong cách cá nhân với cảm hứng, phong cách thời đại.</p> <p>- Bài học liên hệ:</p> <p>+ Người làm thơ phải ý thức vai trò nhà thấu thị, vai trò người khai phóng/mở đường, nhà nhân đạo/nhân văn trong mối quan hệ gắn bó máu thịt với con người và cuộc sống ...</p> <p>+ Bạn đọc cần thấy được sứ mệnh của thơ ca để thấu hiểu con người, cuộc sống, chính mình từ đó làm giàu tư tưởng, làm đẹp tâm hồn, làm đẹp cuộc sống.</p> <p>HDC</p> <p>Có từ 2 ý trở lên cho 0,5 điểm</p> <p>Có 1 ý cho 0,25 điểm</p>	
	<p>4. Sáng tạo</p> <p>- Điểm 0,5: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm,...); văn viết giàu cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; có quan điểm và thái độ riêng sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p> <p>- Điểm 0,25: Có một số cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo; thể hiện được một số suy nghĩ riêng sâu sắc; thái độ không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p> <p>- Điểm 0: Không có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo; không có quan điểm và thái độ riêng hoặc quan điểm, thái độ trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	0,5
	<p>5. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>- Điểm 0,25: Mắc không quá 4 lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>- Điểm 0: Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	0,25
	<p>Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm từ 4,0 -> 4,5: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; biết vận dụng kiến thức lí luận linh hoạt, văn viết mạch lạc, có cảm xúc và hình ảnh.</p> <p>- Điểm từ 3,0 -> 3,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích tác phẩm chưa thật thuyết phục, nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.</p> <p>- Điểm 2,0 -> 2,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân tích định hướng tác phẩm; chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.</p> <p>- Điểm dưới 2,0: Chưa hiểu đúng ý kiến, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày câu thả.</p> <p>- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.</p> <p>* Lưu ý: nếu thí sinh phân tích cảm nhận bài thơ một cách đơn thuần, không định hướng gắn với ý kiến, điểm tối đa cho toàn bài viết không quá 2,25 điểm.</p>	

Lưu ý chung:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cần nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----Hết-----